

TRAO ĐỔI Ý KIẾN

VỀ BÀI "TÍNH CẬP NHẬT KỶ LẠ CỦA MỘT TƯ TƯỞNG LỚN"(**)

NGUYỄN VĂN TRUNG (*)

Tóm tắt: Trên cơ sở đưa ra những ý kiến trao đổi, phân tích về ba nội dung chủ yếu (1/ Đường lối cứu nước; 2/ Nguyên nhân mất nước và 3/ Thực chất của phong trào Duy Tân) được đề cập trong "Tính cập nhật kỳ lạ của một tư tưởng lớn" của Nguyễn Ngọc, tác giả đã làm rõ thực chất của cái được gọi là "tính cập nhật kỳ lạ" trong các vấn đề đó. Theo tác giả, những lập luận trong "Tính cập nhật kỳ lạ của một tư tưởng lớn" cần phải được suy nghĩ một cách khách quan, toàn diện, trên quan điểm lịch sử để tránh những hiểu lầm, những tác động không tốt.

Mở đầu bài viết, tác giả nêu luận điểm: "Có những tư tưởng lớn có sức bền lạ lùng trước thử thách của thời gian, nhà kiểm duyệt vô tư và khắt nghiệt. Nó vượt qua không phải năm mười năm, cũng không phải năm bảy chục năm, mà đi xuyên cả mấy thời đại, giữ nguyên giá trị, thậm chí như ngọc nguyên chất, càng chịu sự mài mòn của thời gian lại càng sáng; hoặc cũng có trường hợp đáng lạ hơn; nó có thể chìm đi trong một thời gian, lắm khi khá dài, rồi đến một lúc nào đó lại bật sáng lên rực rỡ trong tình hình mới, trở nên hết sức "cập nhật" gần như là được khám phá lại là ngày càng bộc lộ tất cả tầm lớn và chiều sâu tưởng chừng vô tận của nó. Rất có thể Phan Châu Trinh là một tác giả có những tư tưởng lớn như vậy".

Để chứng minh cho luận điểm của mình, tác giả đã nêu 3 nội dung lớn mà theo tác giả, mang "tính cập nhật" của tư tưởng Phan Châu Trinh: - Đường lối cứu nước mới mẻ, triệt để và nhất quán nhất, - Nguyên nhân mất nước là do sự thua kém cả một thời đại văn hoá xã hội của ta so với phương Tây, sự thất bại của ta là tất yếu, - Phong trào Duy Tân thực chất là một cuộc cách mạng cơ bản và sâu sắc, chủ yếu là một cuộc vận động cải cách giáo dục rộng lớn... mang tính hợp pháp tuyệt vời.

Về ảnh hưởng của Tân thư, về phong trào Đông Du, Đông Kinh Nghĩa Thục, phong trào Duy Tân và về vai trò các nhà Nho yêu nước cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX mà nổi bật là Phan Bội Châu (với khuynh hướng bạo lực - kịch liệt) và Phan Châu Trinh (với xu hướng hoà bình - cải lương) thì đã có nhiều tác giả nghiên cứu, nhiều cuộc hội thảo lớn(1), đã có những đánh giá, kết luận hầu như hoàn toàn nhất trí và đã được đưa vào sách giáo khoa, được giảng dạy chính thức trong chương trình lịch sử Việt Nam cận đại.

Vì vậy, bài viết này chủ yếu bàn về những luận giải của tác giả bài "Tính cập nhật kỳ lạ của một tư tưởng lớn".

- Về nội dung thứ nhất, tác giả viết: "Chính ở Huế, cùng với các bạn đồng chí, ông đã được tiếp xúc với các Tân thư. Và trong các bậc đại trí được tiếp xúc với các Tân thư thời bấy giờ, ông là người bị lay

(*) Đại tá, phó giáo sư.

(**) Nguyễn Ngọc. *Tạp chí Tia sáng*, Bộ Khoa học và Công nghệ, số 5, 2005, tr.12 - 13.

(1) Ngoài những luận văn đăng trên các tạp chí, cuốn *Phan Bội Châu của Chương Thâu*, cuốn *Phan Châu Trinh - cuộc đời và sự nghiệp của Nguyễn Quyết Thắng...* Xin xem: *"Tân thư và xã hội Việt Nam cuối thế kỷ XIX - đầu thế kỷ XX"*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1997 và *"Kỷ yếu về Hội nghị khoa học Phan Châu Trinh, Huỳnh Thúc Kháng"*, Nxb Đà Nẵng, 1993.

chuyển dữ dội nhất, sâu sắc nhất, đi đến quyết tâm thay đổi cơ bản và sâu sắc nhất, đi đến một đường lối cứu nước mới mẻ, triệt để và nhất quán nhất".

Như các tài liệu sử học đã viết, đường lối cơ bản của Phan Châu Trinh là "Ỗ Pháp cầu tiến bộ", dựa vào thực dân Pháp để "cách" bẻ lũ vua quan phong kiến thối nát và dựa vào cuộc vận động Duy Tân: nâng cao dân trí, chấn hưng dân khí, cải thiện dân sinh mà từng bước giành chính quyền dân chủ. Ông chủ trương: "bất bạo động, bạo động là chết".

Dưới sự thống trị tàn bạo, hà khắc với một bộ máy cai trị đã hoàn chỉnh của thực dân Pháp, tiếp sau thất bại của phong trào Cần Vương, các phong trào yêu nước chống Pháp theo khuynh hướng tư sản, tiểu tư sản, mặc dầu vô cùng anh dũng, kiên cường nhưng đều thất bại. Chủ tịch Hồ Chí Minh trong quá trình đi tìm đường cứu nước đã đánh giá cao tinh thần, công lao của những nhà yêu nước, nhưng Người nhận xét: Con đường Phan Bội Châu dựa vào nước ngoài (đồng chủng, đồng văn) để cứu nước, chẳng khác gì "đuổi beo cửa trước, rước hổ cửa sau". Cụ Phan Châu Trinh "Ỗ Pháp cầu tiến", khai dân trí, chấn dân khí, cải dân sinh để tính chuyện cứu nước cũng không thành công. Hoàng Hoa Thám nổi dậy, dùng vũ trang chống Pháp, "nhưng còn nặng cốt cách phong kiến", chưa có phương hướng chính xác, chưa có lối thoát rõ ràng nên cuộc nổi dậy thất bại... Các phong trào yêu nước lớn nhỏ đều bị chìm trong bể máu, sự nghiệp cứu nước không có đường ra.

Bản thân Phan Bội Châu, về cuối đời, cũng tự than là "Trăm thất bại mà không một thành công" và từng bước chuyển hướng sang con đường xã hội chủ nghĩa nhưng đã quá muộn. Còn Phan Châu Trinh và những nhà Nho yêu nước trong phong trào Duy Tân, sau cuộc đấu tranh

chống sưu thuế ở miền Trung năm 1908, đã bị đàn áp đẫm máu, kể lên đoạn đầu đài, người bị dày biệt xứ đi Côn Lôn, Lao Bảo"(2). Trong thư gửi Nguyễn Ái Quốc năm 1922, Phan Châu Trinh đã nhận ra những hạn chế của mình và đặt niềm tin vào thế hệ tiếp nối sẽ đi đến thắng lợi.

Phải đến năm 1920, trải qua trên 10 năm tìm đường cứu nước, Nguyễn Ái Quốc đã đến với chủ nghĩa Lênin, chủ nghĩa Mác - Lênin, tìm ra con đường cứu nước đúng đắn, khoa học: Con đường cách mạng vô sản, kết hợp cách mạng giải phóng dân tộc với cách mạng vô sản, kết hợp dân tộc với giai cấp. Người khẳng định cách mạng Việt Nam phải có sự lãnh đạo của Đảng tiên phong theo chủ nghĩa Mác - Lênin, là cuộc cách mạng của toàn dân tộc - chủ nghĩa dân tộc là một động lực của đất nước; đi theo con đường cách mạng bạo lực, kết hợp lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang, đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang, đi từ khởi nghĩa từng phần đến tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước. Dưới sự chỉ đạo của đường lối đó của Chủ tịch Hồ Chí Minh và của Đảng ta, Cách mạng Việt Nam tuy phải trải qua vô vàn gian khổ, hy sinh, nhưng với quyết tâm "Dù phải đốt cháy dây Trường Sơn cũng phải giành cho được độc lập", với khẩu hiệu "Không có gì quý hơn độc lập tự do", với tài thao lược và ý chí sắt đá - "Tất cả để chiến thắng...", "Dám đánh, biết đánh và biết thắng", đã giành những thắng lợi to lớn: Cách mạng Tháng Tám 1945 lật đổ ách thống trị hàng trăm năm của thực dân Pháp và bẻ lũ phong kiến tay sai; tháng 7 - 1954, sau thắng lợi Điện Biên Phủ và Hiệp nghị Giơnevơ, một nửa

(2) Phan Châu Trinh bị dày đi Côn Đảo, nhờ sự đấu tranh của Hội cứu trợ nhân quyền, được ân xá, được cư trú ở Pháp, nhưng thực chất là bị quản thúc từ 1911 - 1925. Những năm 1917 - 1919 đã sống cùng Nguyễn Ái Quốc ở Pari và cũng là đồng tác giả bản "Yêu sách của các dân tộc thuộc địa" ký tên Nguyễn Ái Quốc.

nước đã được giải phóng; thắng lợi tháng 4 - 1975 giải phóng và thống nhất đất nước... Đó là sự thật lịch sử, là thắng lợi lịch sử của tư tưởng Hồ Chí Minh và của đường lối cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân của Đảng ta.

Nhưng, trong bài báo, tác giả nêu: **"Phan Châu Trinh đã đi đến một con đường cứu nước mới mẻ triệt để và nhất quán nhất"** và lại là một tư tưởng mang **"tính cập nhật kỳ lạ"**. Vậy, phải hiểu như thế nào? Phải chăng, theo tác giả, người ta đã không hiểu Phan Châu Trinh, không cảm nhận được "tầm lớn" và "chiều sâu tưởng chừng vô tận của nó"; người ta đã quên "viên ngọc quý", đến nay nó lại "sáng lên rực rỡ trong tình hình mới, trở nên hết sức cập nhật".

Đến đây, ta thấy sự giống nhau kỳ lạ của tác giả bài báo với luận điệu của một số người ở hải ngoại là nếu những năm 20 của thế kỷ XX, Nguyễn Ái Quốc không gặp chủ nghĩa Lênin, đất nước đã đi theo con đường hoà bình - cải lương của Phan Châu Trinh thì đến nay, chúng ta vẫn có độc lập, tự do như một số nước Đông Nam Á, mà lại không phải trải qua đấu tranh lâu dài, gian khổ, hy sinh hàng triệu sinh mạng!!!

Lịch sử bao giờ cũng là sự gặp gỡ của những ngẫu nhiên dưới sự chi phối của cái tất nhiên, của quy luật tất yếu, lịch sử Việt Nam đã diễn ra đúng như nó có. Mọi suy nghĩ bất chấp điều kiện lịch sử cụ thể, về mặt nhận thức là chủ quan, hoang đường, phi lịch sử; về mặt chính trị - đạo đức là sự vong ơn, phủ nhận giá trị vô cùng to lớn của cuộc đấu tranh lâu dài, anh dũng của nhân dân các dân tộc Việt Nam dưới sự chỉ đạo của tư tưởng Hồ Chí Minh, sự lãnh đạo tài tình của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Về nội dung thứ hai, tác giả đã giới thiệu **"Phan Châu Trinh là người đầu tiên đi tìm và tìm thấy nguyên nhân sâu xa đưa đến mất nước và bị đô hộ ngày càng khốc liệt"** là ở **"những nhược điểm**

cơ bản về văn hoá xã hội của xã hội ta so với phương Tây", **"Sở dĩ chúng ta thua Pháp, mất nước là vì chúng ta thua họ một thời đại - sự thất bại là tất yếu"**. Tác giả cho đây là một chuyển biến có ý nghĩa cách mạng trong tìm đường cứu nước - mà trước hết và quan trọng nhất là **tìm đúng nguyên nhân mất nước và thất bại đau đớn của tất cả phong trào cứu nước trước đó mặc dầu vô cùng anh dũng, lẫm liệt**". Do đó, **"muốn cứu nước, phải khắc phục chính cái khoảng cách về thời đại đó, phải tự thay đổi dân tộc mình, đưa dân tộc vượt lên hẳn một thời đại mới, để từ đó, trong cuộc đối đầu, đo sức với họ, giữa ta với họ là những đối thủ bình đẳng, ngang bằng nhau về thời đại"**.

Ở đây, có mấy khía cạnh cần làm rõ:

- Đúng là thế kỷ XIX - XX, nước ta là một nước phong kiến, nông nghiệp lạc hậu, trong khi đó thực dân Pháp là một nước tư bản chủ nghĩa phát triển. Rõ ràng, khoảng cách về sự phát triển xã hội là một thời đại lịch sử - một phương thức sản xuất. Điều đó có ảnh hưởng sâu xa đến việc giữ nước, đến việc hình thành sức mạnh bảo vệ Tổ quốc. Nhưng chiến tranh có quy luật của nó, việc hình thành sức mạnh quân sự của đất nước là sự tập hợp của các yếu tố chính trị - tinh thần, kinh tế, văn hoá, quân sự, truyền thống và hiện đại, quốc gia và quốc tế, v.v.. Vì vậy, **không phải là sự thua kém về phương thức sản xuất tất yếu đưa đến sự thất bại trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc hay chiến tranh giải phóng**. Thực tế lịch sử đã vạch rõ nguyên nhân trực tiếp của việc mất nước Việt Nam ta vào cuối thế kỷ XIX không phải là sự yếu kém về văn hoá - xã hội, mà là từ sự ươn hèn cả về mặt tinh thần chống xâm lược, cả về mặt chủ trương, chiến lược bảo vệ đất nước, chống xâm lăng ngoại bang của triều đình nhà Nguyễn... Thực tế cũng đã chứng minh, thời kỳ Cách mạng Tháng

Tám 1945, chỉ với 5000 đảng viên và một đội quân nhỏ bé, nhưng với tinh thần yêu nước, với chủ trương đúng đắn và nắm bắt được thời cơ, Đảng ta đã phát động toàn dân khởi nghĩa giành được chính quyền cả nước trong tay Pháp, Nhật. Tiếp đó, cùng với lực lượng nhỏ bé, kinh tế kiệt quệ, nhưng dưới sự lãnh đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh và của Đảng Cộng sản Đông Dương, toàn dân ta đã đứng lên chống Pháp trong tương quan "châu chấu đấu voi", nhưng như Hồ Chủ tịch đã tiên đoán là "voi sẽ bị lòi ruột ra". Thực tế voi Pháp và sau này, trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cả voi Mỹ khổng lồ đều đã bị nhân dân ta đánh bại. Chính Mác Namara (nguyên Bộ trưởng quốc phòng Mỹ) cũng đã phải công nhận Mỹ thua chính là không hiểu được sức mạnh văn hoá và tinh thần dân tộc của nhân dân Việt Nam.

- Mặt nữa, trong việc phân tích luận điểm của Phan Châu Trinh, tác giả đã không phân biệt việc cứu nước, giải phóng dân tộc với việc xây dựng, phát triển đất nước. Dưới ách thống trị hà khắc với mục đích bóc lột thuộc địa của chủ nghĩa thực dân Pháp, nhân dân ta bị bóc lột đến tận xương tủy, nhà tù nhiều hơn trường học, công thương nghiệp kém phát triển, chúng chỉ chú ý phát triển một số xí nghiệp để phục vụ cho chế độ cai trị của chúng. Vậy làm sao có thể phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, có thể nâng cao dân trí, chấn hưng dân khí, cải thiện dân sinh để có thể trở thành một nước giàu mạnh, ngang bằng với đối phương được. Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong buổi tiếp kiến đoàn đại biểu Ủy ban văn hoá lâm thời Bắc Bộ Việt Nam vào năm 1945 đã nói rõ: "Phải độc lập trước đã, rồi văn hoá mới phát triển được. Dân tộc còn bị áp chế, hàng triệu đồng bào chúng ta vẫn còn chết đói đầy đường thì các ngài có thể ngồi trong những tháp ngà mà sáng tác được không".

Do đó, chỉ có một con đường làm cách mạng, lật đổ ách thống trị đế quốc, phong kiến thì mới tạo cơ sở, điều kiện để xây dựng đất nước theo kịp các nước phát triển. Mà muốn cứu nước, đánh đổ một kẻ thù mà như toàn quyền Pháp Anbe Sarô đã tự nhận: "Hành vi thực dân là hành vi bạo lực, bạo lực có vụ lợi"(3) và như Nguyễn Ái Quốc đã vạch rõ: "Chủ nghĩa thực dân tự bản thân nó đã là một hành động bạo lực của kẻ mạnh đối với kẻ yếu" và do vậy, "Độc lập tự do không thể xin mà có được"; "trong cuộc đấu tranh gian khổ chống kẻ thù giai cấp và dân tộc, phải dùng bạo lực cách mạng chống lại bạo lực phản cách mạng, giành lấy chính quyền và bảo vệ chính quyền".

Sai lầm của đường lối hoà bình - cải lương của Phan Châu Trinh chính cũng là ở điều này.

Về tính cập nhật của luận điểm phải tự phát triển dân tộc ngang bằng với kẻ thù mới chống được kẻ thù, thì ngay cả hiện nay, Việt Nam ta vẫn đang là một nước kém phát triển. Nghị quyết Đại hội IX và Dự thảo Nghị quyết Đại hội X đều nêu mục tiêu là phấn đấu đến năm 2010 thoát khỏi trình độ nước kém phát triển và năm 2020 trở thành nước công nghiệp hiện đại..., còn chưa biết đến tận bao giờ Việt Nam ta mới trở thành nước phát triển, đứng trong hàng ngũ những nước G7, G8... Vậy thì, trong thời gian phấn đấu tiến lên đó - phải tính là mất hàng thế kỷ nếu như không có những đột biến... ta có khả năng bảo vệ đất nước không? Việc đề ra chiến lược quốc phòng, an ninh, chống bạo loạn lật đổ cũng như chuẩn bị để đánh thắng trong cuộc chiến tranh xâm lược của kẻ thù lớn mạnh hơn ta gấp bội có hiện thực không? Tư duy như luận điểm của Phan Châu Trinh mà

(3) Albe Sarrant. Dẫn theo: *Tân học và xã hội Việt Nam cuối thế kỷ XIX - đầu thế kỷ XX*. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1997, tr.537.

tác giả bài báo nêu chỉ đưa đến tiêu cực, tự ti, run sợ trước kẻ thù, đánh mất chủ nghĩa yêu nước và tinh thần dám đánh, dám hy sinh và biết đánh để thắng kẻ thù lớn hơn mình gấp bội, để bảo vệ chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ quốc gia.

Về nội dung thứ ba, đúng như tác giả đã nêu: Phan Châu Trinh là một nhà Nho yêu nước, tiếp thu Tân thư, có xu hướng dân chủ - dân quyền, đó là sự tiến bộ so với các nhà Nho yêu nước khác. Phong trào Duy Tân mà Phan Châu Trinh là một trong những người khởi xướng, từ miền Trung đã lan rộng ra cả nước, có tác động thúc đẩy tinh thần yêu nước cầu tiến của nhân dân ta thời bấy giờ. Những khía cạnh tư tưởng mà tác giả bài báo đã nêu, như "Chìa khoá là dân trí", "Tri thức mới", theo Phan Châu Trinh, phải là nhân dân, toàn dân có tri thức mới, người dân phải có hiểu biết về dân quyền..., vai trò "dân chủ thông tin (dân biết)"; và giáo dục thì phải chú trọng tư tưởng cơ bản là "thực học". "Phan Châu Trinh đã bắt đầu bằng thực học để tạo nên sức mạnh của xã hội, để xây dựng một xã hội dân chủ trên cơ sở một dân trí được thực sự nâng cao"... là những tư tưởng, những điểm sáng mà chúng ta có thể kế thừa, vận dụng trong xây dựng nền tảng tinh thần cho xã hội cũng như trong cải cách giáo dục hiện nay.

Mặt nữa, tác giả đã đánh giá "Phong trào Duy Tân thực chất là một cuộc vận động cách mạng cơ bản và sâu sắc...", chủ yếu là một cuộc vận động cải cách giáo dục rộng lớn và thật kỳ lạ về nhiều mặt". Trong những kỳ lạ đó, tác giả đã nêu là dưới một chế độ thực dân tàn bạo, khắc nghiệt, "cuộc cải cách giáo dục giữ được thể hợp pháp của nó một cách tuyệt vời".

Có những luận điểm trên, những luận điểm đánh giá cao Phong trào Duy Tân so với thực tế lịch sử của tác giả là do:

- Tác giả đã không nhận thức được sự hạn chế, chế ước của điều kiện lịch sử trong tư tưởng dân chủ của Phan Châu Trinh. Dẫu sao, nó cũng vẫn nằm trong phạm trù dân chủ tư sản và được hình thành qua tiếp thu gián tiếp Tân thư, được trích dịch của các nhà tân học Pháp, Nhật Bản, Trung Quốc nên thiếu tính cơ bản, hệ thống...

- Dưới ách thống trị tàn bạo, khắc nghiệt của chủ nghĩa thực dân Pháp, Phong trào Duy Tân tuy đã có ảnh hưởng nhất định, nhưng làm sao có thể coi là "thực chất là một cuộc vận động cách mạng cơ bản, sâu sắc?... " và làm sao nó có thể giữ được "thể hợp pháp tuyệt vời". Thực tế lịch sử đã chứng tỏ Phong trào Duy Tân đã tồn tại và mở rộng dưới các hình thức, như vận động cắt tóc ngắn, dùng tiếng Việt, dùng hàng nội, mở một số hiệu buôn..., nhưng khi đụng đến chế độ thống trị, cụ thể là khi phát triển đến phong trào chống sưu thuế là lập tức bị đàn áp. Phan Châu Trinh và các nhà lãnh đạo yêu nước liên quan đến hoạt động chống đối này, kẻ bị xử tử hình, người bị đày biệt xứ. Phong trào Duy Tân căn bản bị chấm dứt dưới sức mạnh bạo lực của kẻ thù.

*

* *

Mặc dầu tôi rất mến mộ Nguyễn Ngọc qua "Đất nước đứng lên", "Rừng Xà nu", qua cuộc đời lặn lội trong kháng chiến chống Pháp của Nguyễn Ngọc ở Tây Nguyên và miền Trung Trung Bộ, qua những suy nghĩ tâm huyết về tình hình giáo dục hiện nay, hay qua bài "Phải nghe dân chứ không phải dạy dân" khi nói về việc giải quyết những vấn đề ở Tây Nguyên đăng trong báo Tiền Phong chủ nhật gần đây. Nhưng những lập luận, luận giải của tác giả trong bài "Tính cập nhật kỳ lạ của một tư tưởng lớn", theo tôi, cần phải được suy nghĩ một cách khách quan, toàn diện, trên quan điểm lịch sử để tránh những hiểu lầm, những tác động không tốt. □